

Số: *1007* /KH- BVSTBCPN

Thanh Hoá, ngày *26* tháng 4 năm 2019

KẾ HOẠCH

HOẠT ĐỘNG VÌ SỰ TIẾN BỘ CỦA PHỤ NỮ NGÀNH Y TẾ THANH HÓA

NĂM 2019

Thực hiện Kế hoạch số 350/KH- BYT ngày 05/4/2019 của Bộ Y tế và Công văn số 774/ SLĐT BXH- TEBĐG ngày 04/4/2019 của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh Thanh Hóa hướng dẫn hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ năm 2019, Sở Y tế Thanh Hóa xây dựng và ban hành kế hoạch hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ năm 2019 như sau:

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách pháp luật về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về bình đẳng giới, phối hợp triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ đặc biệt là Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới.

- Phối hợp tham mưu lồng ghép các chỉ tiêu về bình đẳng giới trong chương trình công tác của đơn vị; Phối hợp triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 3345/QĐ-UBND ngày 05/9/2018 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh bổ sung một số nội dung của Kế hoạch hành động bình đẳng giới tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016 - 2020; Thực hiện công tác thống kê số liệu có tách biệt giới tính trong các lĩnh vực hoạt động và xây dựng báo cáo thực hiện các mục tiêu về bình đẳng giới năm 2019 của đơn vị.

- Phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội trong đơn vị xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện có hiệu quả các kế hoạch, đề án nhằm giải quyết những vấn đề có tác động tiêu cực đến phụ nữ nhằm tăng cường cơ hội việc làm, tăng thu nhập và nâng cao chất lượng cuộc sống...

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức về bình đẳng giới nhằm ngăn chặn, giảm thiểu tình trạng bạo lực trên cơ sở giới, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh do việc lựa chọn giới tính thai nhi...

2. Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện công tác cán bộ nữ

- Đẩy mạnh công tác truyền thông chuẩn bị cho Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm

kỳ 2020 - 2025, bầu cử Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 nhằm đảm bảo các mục tiêu tại Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

- Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho nữ cán bộ lãnh đạo, quản lý. Triển khai, thực hiện biện pháp đảm bảo bình đẳng giới đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016- 2020 theo Quyết định số 515/QĐ-TTg ngày 31/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ, trên cơ sở rà soát, đánh giá thực trạng cán bộ nữ để làm căn cứ tham mưu với lãnh đạo cấp uỷ, chính quyền trong công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm cán bộ nữ tại đơn vị.

- Phối hợp, đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị trong đó chú trọng việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức mọi người về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của phụ nữ trong lĩnh vực chính trị.

3. Tiếp tục triển khai hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ với các nội dung, hình thức phong phú, phối hợp, triển khai các hoạt động hưởng ứng “ Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới” từ ngày 15/11- 15/12/2019.

- Tiếp tục kiện toàn Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ, xây dựng quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên của Ban; nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban, duy trì đầy đủ chế độ họp định kỳ, thông tin, báo cáo tình hình hoạt động của Ban theo quy chế hoạt động.

- Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra hoạt động Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ đơn vị. Nội dung kiểm tra tập trung một số vấn đề sau: tổ chức và hoạt động của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ; tình hình triển khai các chủ trương, chính sách, pháp luật, chương trình có liên quan đến bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; công tác cán bộ nữ và việc đào tạo, quy hoạch, bổ nhiệm, sử dụng cán bộ nữ; tình trạng bạo hành với phụ nữ; những vấn đề tiêu cực tác động đến sự phát triển của phụ nữ; những khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai, thực hiện công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, chính sách riêng đối với phụ nữ tại đơn vị.

Đối với các đơn vị có tên trong danh sách đơn vị được kiểm tra năm 2019 (Phụ lục 01 kèm Công văn này) chuẩn bị báo cáo gửi về Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ ngành Y tế và bố trí lịch làm việc theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra.

- Xây dựng và nộp báo cáo định kỳ về hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ (theo mẫu tại Phụ lục 02 gửi kèm) đúng theo quy định: trước 25/5 đối với Báo cáo sơ kết 6 tháng đầu năm, trước ngày 22/11 đối với Báo cáo tổng kết năm và gửi về Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ ngành để tổng hợp, báo cáo Cơ quan Thường trực Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh theo quy định.

Báo cáo xin gửi về Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ Ngành Y tế Thanh Hóa (Sở Y tế Thanh Hóa, địa chỉ: số 101 Nguyễn Trãi, phường Ba Đình, thành phố Thanh Hóa) và theo địa chỉ email: nguyenthiloan1275@gmail.com.

Đề nghị Ban vì sự tiến bộ của các đơn vị nghiêm túc triển khai, thực hiện tốt Kế hoạch này.

Nơi nhận:

- Trường ban VSTBCPN các ĐV (đề t/h);
- Giám đốc Sở Y tế (b/c);
- Ban VSTBPN LĐLĐ tỉnh (đề b/c);
- Thành viên BVSTBCPN ngành (đề p/h);
- Lưu: VT, BVSTBPN ngành.

**TRƯỞNG BAN
VÌ SỰ TIẾN BỘ CỦA PHỤ NỮ**



**PHÓ GIÁM ĐỐC
SỞ Y TẾ THANH HÓA
Đỗ Thái Hòa**

**DANH SÁCH ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TRA VÀ SỰ TIẾN BỘ CỦA PHỤ NỮ
NĂM 2019**

(Kèm theo Công văn số: 11/VY/KH- BVSTBCPN ngày 26/4/2019)

1. Bệnh viện đa khoa Cẩm Thủy
2. Bệnh viện đa khoa Triệu Sơn.
3. Bệnh viện Phôi.
4. Trung tâm Kiểm nghiệm.
5. Trung tâm Y tế Triệu Sơn.

Ghi chú: Thông tin, cần trao đổi về Thường trực Ban VSTBCPN ngành Y tế Thanh Hóa đề nghị liên lạc với đ/c Nguyễn Thị Loan - Thư ký Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ, ĐT 0912987988, Email: nguyenthiloan1275@gmail.com

**MẪU BÁO CÁO TỔNG KẾT
HOẠT ĐỘNG VÌ SỰ TIẾN BỘ CỦA PHỤ NỮ NĂM 2019**
(Kèm theo Công văn số: /KH- BVSTBCPN ngày /4/2019)

I. Tình hình chung của cơ quan, đơn vị.

Khái quát đặc điểm, tình hình hoạt động chung của đơn vị, trong đó nhấn mạnh các đặc điểm, yếu tố liên quan đến việc triển khai công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ.

II. Kết quả công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ

1. Triển khai chủ trương, chính sách, pháp luật, chương trình liên quan tới công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới

Nêu cụ thể các hoạt động triển khai chủ trương, chính sách, pháp luật, chương trình liên quan tới công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới: Tham mưu, trình cấp có thẩm quyền ban hành, ban hành theo thẩm quyền các văn bản hướng dẫn triển khai, chỉ đạo điều hành, đề xuất chính sách có liên quan,...

2. Tổ chức và hoạt động thường xuyên của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ

2.1. Công tác tổ chức

- Công tác củng cố, kiện toàn tổ chức và hoạt động của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ trong năm 2019.

- Việc tổ chức các cuộc họp định kỳ; chế độ thông tin, báo cáo.

- Việc cấp kinh phí cho hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ.

2.2. Hoạt động thường xuyên của Ban

- Công tác tuyên truyền, tập huấn về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ (hình thức, nội dung, số lượng các cuộc tuyên truyền, tập huấn; tỷ lệ lãnh đạo, thành viên Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ, cán bộ, công chức, viên chức nam và nữ tham gia; đánh giá hiệu quả công tác truyền thông).

- Công tác kiểm tra hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ tại đơn vị (Hình thức tổ chức công tác kiểm tra; những kết quả nổi bật; tồn tại, vướng mắc trong triển khai công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ tại đơn vị; những kiến nghị, đề xuất nào của đơn vị đã được các cơ quan chức năng chủ động giải quyết).

3. Công tác phối hợp trong đơn vị

Công tác phối hợp giữa Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ và chính quyền, các tổ chức chính trị- xã hội của đơn vị trong việc triển khai các hoạt động bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

4. Công tác cán bộ nữ

4.1. Công tác tham mưu, đề xuất xây dựng và thực hiện các chính sách nhằm tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo.

4.2. Kết quả thực hiện công tác cán bộ nữ

Cập nhật số liệu về phụ nữ tham gia cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể; phụ nữ được quy hoạch các chức danh lãnh đạo, trong đó so sánh kết quả (việc tăng, giảm...) theo mẫu phụ lục 03 và hiệu quả so với nhiệm kỳ trước, năm trước đó.

4.3. Những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, nguyên nhân và giải pháp đối với công tác cán bộ nữ của các cơ quan, đơn vị

5. Công tác phòng ngừa và ứng phó với bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái

- Tình hình triển khai các hoạt động phòng ngừa và ứng phó với bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái gắn với triển khai Đề án phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030, đánh giá những khó khăn, vướng mắc.

6. Các vấn đề nổi cộm có tác động, ảnh hưởng đến phụ nữ và trẻ em gái trong lĩnh vực quản lý nhà nước của đơn vị

- Nêu những vấn đề tiêu cực đang có tác động đến sự tiến bộ của phụ nữ trong lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan/đơn vị.

- Nguyên nhân và các đề xuất, kiến nghị để khắc phục các vấn đề liên quan.

III. Khó khăn, vướng mắc

IV. Kiến nghị, đề xuất

1. Với lãnh đạo cơ quan, đơn vị

2. Với Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ Ngành.

3. Với các cơ quan khác

IV. Phương hướng, nhiệm vụ công tác trọng tâm 6 tháng đầu năm/năm 2020.

Nơi nhận:

**TRƯỞNG BAN
VÌ SỰ TIẾN BỘ PHỤ NỮ
(Ký)**

Phụ lục số 03

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH BÌNH ĐẲNG GIỚI
VÀ VÌ SỰ TIẾN BỘ CỦA PHỤ NỮ NĂM 2019**

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018			Năm 2019		
		Tổng số	Nữ	%	Tổng số	Nữ	%
1	Công chức, viên chức, người lao động						
2	Thủ trưởng đơn vị						
3	Lãnh đạo cấp phó đơn vị						
4	Lãnh đạo cấp trưởng khoa và tương đương						
5	Lãnh đạo cấp phó trưởng khoa và tương đương						
6	Cán bộ mới tuyển dụng						
7	CB học hàm GS, PGS						
8	CB có trình độ TS/CKII						
9	CB đang đào tạo độ TS/CKII						

10	CB có trình độ Ths/CKI						
11	CB đang đào tạo Ths/CKI						
12	CB có trình độ đại học						
13	CB có trình độ Cao đẳng						
14	CB có trình độ Trung cấp						
15	CB đào tạo CCLL chính trị						
16	CB đào tạo TCLL chính trị						
17	CB đào tạo quản lý HCNN trình độ chuyên viên						
18	CB đào tạo quản lý HCNN trình độ chuyên viên chính						
19	CB đào tạo quản lý HCNN trình độ chuyên viên cao cấp						
20	CB đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn						

21	Đảng viên						
22	Bí thư						
23	Phó bí thư						
24	Cấp ủy						